

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Số: 625/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – HÀ NỘI

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 594/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Bùi Thế C, sinh năm 1984.

CCCD số: 001084000166 do Bộ C1 cấp ngày 18/12/2024.

Nơi thường trú: 32A Ngõ A V, phường H, thành phố Hà Nội.

Chị Bì Thị Ánh T, sinh năm 1994.

CCCD số: 001194000095 do Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/6/2021.

Nơi thường trú: 32A Ngõ A V, phường H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Bùi Thế C và chị Bì Thị Ánh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường B, quận H, thành phố Hà Nội ngày 02/02/2012.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 10 năm 2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 594/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2025.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1, Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Bùi Thế C và chị Bì Thị Ánh T.

Về con chung: Anh Bùi Thế C và chị Bì Thị Ánh T xác nhận có 02 con chung là cháu Bùi Gia T1, sinh ngày 24/02/2012 và cháu Bùi Gia T2, sinh ngày 25/7/2014.

Giao con chung Bùi Gia T1 cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao con chung Bùi Gia T2 cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Hai bên không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho nhau và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản và nhà ở chung: Anh Bùi Thế C và chị Bì Thị Ánh T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Anh Bùi Thế C và chị Bì Thị Ánh T không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2, Về lệ phí HNGĐ: Chị Bì Thị Ánh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí HNGĐ, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0012886 ngày 22/10/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Hà Nội.

3, Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 1 – Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Hà Nội;
- TAND TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đồng Thị Lai